TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 12 - HÀ NỘI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 267/2025/QĐST- HNGĐ	

Hà Nội, ngày 25 tháng 11 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 81, Điều 82, Điều 83 và Điều 84 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 17 tháng 11 năm 2025 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số: 469/2025/TLST- HNGĐ ngày 17 tháng 11 năm 2025.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

* *Nguyên đơn*: Chị Nguyễn Thị T, sinh 20/6/1991; Số CCCD: 001191031085, do Cục trưởng Cục CSQLHCVTTXH cấp ngày 09/5/2021.

* *Bị đơn*: Anh Phạm Văn D, sinh ngày 08/6/1987; Số CCCD: 034087002015, do Cục trưởng Cục CSQLHCVTTXH cấp ngày 24/6/2021

* *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan*: cháu Phạm Nguyễn Gia B và Phạm Nguyễn Gia L, đều sinh ngày 24/4/2018;

Đều có nơi ĐKHKTT: thôn DL, xã PS, thành phố Hà Nội.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Giao chị Nguyễn Thị T là người trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục con chung Phạm Nguyễn Gia L, sinh ngày 24/4/2018; giao anh Phạm Văn D là người trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục con

chung Phạm Nguyễn Gia B, sinh ngày 24/4/2018; Tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con đối với anh D và chị T cho đến khi có yêu cầu mới hoặc có thay đổi khác. Anh D và chị T đều có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai cản trở.

Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Toà án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

2.2. Về án phí: Căn cứ Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; Nghị quyết 326 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

Ghi nhận việc chị Nguyễn Thị T tự nguyện nộp cả 150.000đồng án phí, được trừ vào 300.000 đồng tạm ứng án phí đã nộp; Hoàn trả chị T 150.000 đồng tiền tạm ứng án phí đã nộp còn thừa theo Biên lai số 0016709 ngày 17/11/2025 tại Phòng thi hành án dân sự khu vực 12 – Hà Nội.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND TP Hà Nội;
- VKSND khu vực 12 - Hà Nội;
- Phòng THADS khu vực 12 - Hà Nội;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Văn Thiện